TÒA ÁN N DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**

Bản án số: 71B/2023/HS-ST
Ngày 20/6/2023.

N DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN N DÂN HUYỆN Y - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Hiền
Các Hội thẩm N dân:
Ông Nguyễn Đức Hào
Ông Nguyễn Đình Thanh
- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thanh Hà- Thư ký tòa án N dân huyện Y - tỉnh Nghệ An.
- Đại diện Viện kiểm sát N dân huyện Y tham gia phiên tòa:
Bà Lại Thị Hiền - chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở UBND xã L, huyện Y, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 68/2023/TLST-HS ngày 7 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:60/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đặng Quang N - sinh ngày 01 tháng 6 năm 1969, tại xóm 4, xã V, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Xóm 4, xã V, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá 5/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đặng Quang T1 và bà Ngô Thị R; vợ: Nguyễn Thị T2 và 3 con. tiền án: Ngày 17/9/2021 bị TAND huyện Y xử phạt 12 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại bản án số 103/2021/HS-ST ngày 17/9/2021. Đã chấp hành xong hình phạt ngày 6/5/2022. Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/4/2023 đến nay *(bị cáo có mặt)*

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Đặng Quang T3 - sinh năm 1992. Địa chỉ: xóm 4 xã V, huyện Y, tỉnh Nghệ An *(vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 14 giờ ngày 11/4/2023 Đặng Quang N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại Wave Alpha màu xanh đen bạc biển kiểm soát 37P1-711.08 đi từ nhà ở tại xã V đi lên thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Nghệ An để tìm mua ma túy. Khi đi đến ngã tư đèn xanh đỏ thuộc thị trấn Đ thì gặp một người đàn ông không quen biết Đặng Quang N hỏi người này " Đề cho anh một triệu trắng" (nghĩa là hỏi mua người này 1.000.000 đồng tiền ma túy Heroine thì người này đồng ý và nói"ok". Đặng Quang N đưa cho người đàn ông số tiền 1.000.000 đồng người này cầm tiền và bảo N đứng chờ, khoảng 30 phút sau người này quay lại rồi đưa cho Đặng Quang N 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng, bên trong bao thuốc lá có 1 gói giấy màu trắng, bên trong gói giấy màu trắng có chứa chất rắn màu trắng là ma túy Heroine. Đặng Quang N cầm gói ma túy vừa mua được trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi về tìm nơi sử dụng ma túy. Đến khoảng 18 giờ 45 phút khi Đặng Quang N đi đến địa phận xóm 4 xã V, huyện Y, tỉnh Nghệ An thì bị công an xã V phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại bản kết luận giám định số 435/KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 16/4/2023 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nghệ An kết luận "Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Đặng Quang N gửi tới giám định là ma túy loại heroine, có khối lượng 0,205 gram"

Cáo trạng số 77/VKS-HS ngày 06/6/2023 của VKSND huyện Y, Nghệ An truy tố bị can Đặng Quang N về Tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát N dân huyện Y giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý bị cáo như sau:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, Điều 51, Khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 18 đến 21 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: không.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

+/ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư được niêm phong bên trong đựng 0,105 gam heroine sau khi đã trừ đi số đã giám định

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016 của UBTVQH buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Thủ tục tố tụng: Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, điều tra viên; Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ buộc tội:Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Đặng Quang N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp lời khai trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Có cơ sở kết luận: Vào hồi 18 h 45 phút ngày 11/4/2023 tại khu vực đường liên xã thuộc xóm 4 xã V, huyện Y, tỉnh Nghệ An, Đặng Quang N có hành vi tàng trữ 0,205 gam ma túy heroine để sử dụng. Vì vậy, Viện kiểm sát N dân huyện Y truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 điều 249 BLHS về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đây là một vụ án nghiêm trọng, xét hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự liều lĩnh xem thường pháp luật. Ma túy nói chung là chất gây nghiện độc hại, ảnh h□ởng lâu dài đến sức khỏe con ng□ời, bị nhà n□ớc nghiêm cấm sản xuất tàng trữ, mua bán, sử dụng trái phép, bị d□luận xã hội lên án mạnh mẽ. Bị cáo tuổi đời đã cao, đáng ra bị cáo phải làm gương cho con cháu. Năm 2021 bị cáo bị xử phạt 12 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội. Bị cáp phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc với bị cáo để phục vụ cho nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy trên địa bàn đồng thời để bị cáo có thời gian cải tạo thành người có ích cho xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Đặng Quang N có tình tiết giảm nhẹ là quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo có bố mẹ là người có công với cách mạng được tặng thưởng huân huy chương kháng chiến

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng tái phạm

[4] Hình phạt bổ sung: xét bị cáo là người nghiện ma túy, tài sản thu nhập không đáng kể, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

[5] Đối với người đã bán ma túy cho Đặng Quang N theo lời khai của Đặng Quang N, trong quá trình điều tra cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được N thân lai lịch của người này nên chưa có căn cứ xử lý

[6] Về vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ của Đặng Quang N túi nhỏ giấy bạc màu vàng bên trong có chứa 0,205g heroine. Sau khi lấy mẫu giám định còn lại 0,105

gam heroine đã niêm phong trong một bì thư của công an huyện Y. Xét vật chứng là ma túy (heroine) là loại Nhà nước cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự

+ Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 37P1-71108 của anh Đặng Quang T3 - con ruột của bị cáo N. Khi Đặng Quang N sử dụng đi mua ma túy bị cáo nói dối là đi công việc do đó cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh T3 theo quy định pháp luật.

Đối với anh Đặng Quang Tấn do anh không biết việc Đặng Quang N mượn xe để đi mua ma túy nên không có cơ sở xử lý Đặng Quang Tấn. Đối với người đàn ông bán ma túy cho Đặng Quang N theo lời khai của N, cơ quan điều tra đã xác minh nhưng chưa xác định được N thân lai lịch của người này, cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra xác minh khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2 điều 51;điểm h khoản 1 điều 52 BLHS: xử phạt bị cáo Đặng Quang N 18 (mười tám) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo ngày 11/4/2023.

Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư được niêm phong trong bì thư công an huyện Y, bên trong đựng 0,105 gam heroine và vở bao bì niêm phong ban đầu

(Vật chứng hiện chuyển giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Nghệ An theo phiếu nhập kho NK 98 ngày 12/6/2023)

Án phí: Căn cứ khoản 2 điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án lên Toà án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
-VKSND h. Y
- TAND tỉnh Nghệ An
- THADS h. Y
- Bị cáo;
- THAHS
- Người có QLNVLQ
- lưu HS vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Hiền